

NGÔN NGỮ THI CA

PGS HỒ LÊ

Abstract: The present paper discusses the functions of poetic language, the units in the poetic language and the dialogic communications used in the poetic language in the analysis of Vietnamese poems.

Key words: *Language, poet, poetic language.*

Theo Jakobson chức năng thi ca - chức năng thứ 6 của ngôn ngữ - là chức năng mà ở đó, ngôn từ được vận dụng đa dạng nhất, biến ảo nhất. Thật thế, muốn khám phá những cái tinh tế nhất, sâu sắc nhất, có khả năng đi vào lòng người, và chạm đến những nơi sâu kín nhất thì hãy đến với ngôn ngữ thi ca.

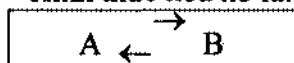
Ở người Việt, thơ, phú, văn tế, văn bia, câu đối... được xem là các loại hình của ngôn ngữ thi ca. Ngoài ra, còn phải kể đến những loại hình thi ca dân gian như: chèo, tuồng, các loại hò, vè, ca dao, các điệu lí, và dân ca của các dân tộc thiểu số ở nước ta. Trong số đó, thơ ca người Việt là loại tiêu biểu nhất.

Thơ được kết nối bằng những loại thoại ngắn, gọn, có điệu tiết, được sắp xếp kế tiếp nhau và có quan hệ đan xen nhau về ý nghĩa.

Theo cách phân loại của chúng tôi, có tất cả bốn kiểu giao tiếp bằng thoại (kể cả giao tiếp thông thường và giao tiếp trong thơ ca), như sau:

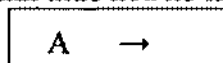
1. Đối thoại

Hình thức hóa nó là:



2. Độc thoại

Hình thức hóa nó là:



Độc thoại có hai tiểu loại:

a) Độc thoại đơn thuần: Hình thức hóa nó là: $A \rightarrow \dots$. Lâm bầm (có khi nói to) để nhớ, để đối chiếu với những suy nghĩ trong đầu, hoặc để bộc lộ những tình cảm riêng tư... là những biểu hiện cụ thể của tiểu loại này. Trong các loại hình thi ca thì thơ, phú chỉ làm cho riêng mình, không xuất bản, không phổ biến là thuộc loại độc thoại đơn thuần.

b) Độc thoại có đối thoại tiềm ẩn hoặc có bị kích thoại: diễn thuyết, tự truyện, tác giả viết để kể chuyện đời là ba hình thức cơ bản của tiểu loại này. Nghe diễn thuyết, đọc tự truyện, đọc tiểu thuyết có thính giả, độc giả. Họ có thể phản ứng bằng cách đối thoại trên báo, trên mạng, cũng có thể họ chỉ im lặng, nhưng có

những suy nghĩ riêng (B trong kích thoại). Còn các đơn vị thi ca được xuất bản, được phổ biến hoặc được trưng bày đều là độc thoại có đối thoại tiềm ẩn hoặc bị kích thoại.

3. Kích thoại

Hình thức hóa nó là: A → B. A nói với B (kích thích B), nhưng B đáp lại không bằng ngôn từ, mà bằng những phương tiện như cử chỉ, điệu bộ, hoặc im lặng, đều gọi là bị kích thích (kí hiệu: B). Trong các loại hình thi ca, nếu xuất hiện những nhân vật trao đổi với nhau bằng lời thoại hoặc bằng những phương tiện khác, thì đương nhiên có kích thoại và bị kích thoại.

4. Thoại liên tưởng

Hình thức hóa nó là:

A vật liên tưởng.

Thí dụ 1:

*Ta đi giữa ban ngày
Trên đường cái ung dung ta bước.
(Ta đi tới, Tố Hữu)*

Liên tưởng:

- Trước kia đi vào ban đêm.
- Trước kia đi đường mòn nhỏ hẹp, hoặc đi luồn rừng.

Thí dụ 2:

*Cái vết thương xoàng mà đi viện,
Hàng còn chờ đó tiếng xe reo.
(Nhớ, Phạm Tiến Duật)*

Liên tưởng:

- Cánh lái xe trên đường Trường Sơn.
- Quân y viện dã chiến.
- Chưa hoàn thành nhiệm vụ.

Sau đây, thử phân tích hai bài thơ để minh họa.

Bài 1:

*Cái vết thương xoàng mà đi viện,
Hàng còn chờ đó, tiếng xe reo.
Năm giữa nhớ trăng,*

Năm nghiêng nhớ bến,

Nôn nao ngôi dấy,

Nhớ lưng đeo.

(Nhớ, Phạm Tiến Duật)

Đầu trước hết là lời độc thoại (mình nói với mình) của chiến sĩ lái xe chờ hàng trên đường Trường Sơn. Lời độc thoại, đồng thời cũng là nỗi trăn trở khi thấy mình chưa hoàn thành nhiệm vụ. Đấy cũng là thoại liên tưởng đến hàng nghìn chiến sĩ Trường Sơn cùng cảnh ngộ và cùng trăn trở, làm thành lời đồng vọng. Một tiếng lòng, qua thoại liên tưởng, trở thành một tiếng vang đa thanh trên các cung đường Trường Sơn. Đó cũng là tiếng lòng đồng cảm, vừa cảm thông với chiến sĩ lái xe, vừa nghĩ đến nhiệm vụ gian truân đang còn ở phía trước của chính tác giả bài thơ.

Trăng từng là bạn của chiến sĩ Trường Sơn. Trăng từng chứng kiến những giây phút vui đùa hiếm hoi của chiến sĩ Trường Sơn. Ngôi trước tay lái ngắm trăng cũng thấy thoải mái như trong tư thế đang nằm ngựa vậy.

Nhưng trên các cung đường Trường Sơn máu lửa, trăng ít khi xuất hiện. Thường là trời tối đen như mực, xe nghiêng qua nghiêng lại, lắc lư như đưa võng khi vượt qua những chặng đường ác liệt, như cua chữ A, các ngầm ATK, bến phà Long Đại! Có bao nhiêu cua, ngầm, phà tương tự trên các nẻo đường Trường Sơn.

Còn đèo lại là nơi thử thách sinh tử đối với các chiến sĩ lái xe. Tận dụng khoảng thời gian ngắn ngủi giữa hai đợt bom, các chiến sĩ lái xe đã cảm tử đưa xe leo đèo. Họ thực sự

đã giành giật sự sống trong tay thần chết. Có bao nhiêu đèo như đèo Pô-lê-nhích mà các chiến sĩ Trường Sơn phải vượt qua.

Một bài thơ ngắn chỉ có 29 chữ, nhưng đã tải một nội dung liên tưởng vô cùng phong phú!

Bài 2:

*Em giờ quá đỗi xa xôi,
Thu đang đốt lửa măng trời khô cong.
Bao giờ mới mặc áo bông,
Đợi hoa đào với người không trở về!*
(Đợi, Nguyễn Xuân Thâm)

Ở đây có ba người được đề cập: hai nam và một nữ. Người gọi người nữ là “em” là người nam thứ nhất. “Người không trở về” là người nam thứ hai. Cả ba đều là bạn của nhau, và đều ở cùng một quê, nơi có mùa đông lạnh lẽo (như Hà Nội chẳng hạn). Hai người nam đều yêu người nữ. Nhưng người nữ đã chọn một người để kết nghĩa trăm năm, đó là “người không trở về”. Người nam này sau khi kết hôn đã đi bộ đội chẳng hạn, và đã hi sinh.

Trong câu thơ thứ nhất, người nam còn sống nhớ người nữ và nói vọng theo (kích thoại), nhưng người nữ lặng im (bi kích thoại).

Sau khi chồng chết, người nữ đã trốn chạy khỏi Hà Nội. Tại sao lại trốn chạy? Và đến một nơi xa Hà Nội, nơi mà mùa thu, mặt trời vẫn đốt lửa “măng trời khô cong”. Có thể là để cho tâm hồn yên tĩnh, khỏi bị xáo động bởi những sợi dây ràng buộc vô hình nhưng rất khó tháo gỡ. Một bên là người chồng yêu quý đã hi sinh, một bên là người đã từng yêu mình và hiện tại cũng còn rất yêu mình. Thôi thì hãy đi thật xa để được yên tĩnh hoàn toàn, để suy xét kỹ các mối quan hệ và để có một quyết định cho tương lai.

Bài thơ này còn ẩn chứa nhiều thoại liên tưởng: liên tưởng đến mối tình giữa ba người, hồi tưởng đến quê hương mà mùa đông phải mặc áo bông và tết phải có hoa đào.

Thời gian trôi. Người nữ vẫn im hơi lặng tiếng. Người nam còn sống đành phải đợi, và hy vọng người nữ sẽ quay về, đợi tết, đón hoa đào và chấp nhận kết hôn với mình.

Có lẽ đợi và hi vọng là chủ đề của bài thơ.